

Số: 5752/BTTTT-CĐSQG

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2022

*V/v đơn đốc triển khai Nghị
định số 47/2020/NĐ-CP,
thúc đẩy kết nối, chia sẻ dữ
liệu, cung cấp dữ liệu mở*

Kính gửi: - Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Cuộc họp về kết nối dữ liệu các bộ, ngành phục vụ phát triển thương mại điện tử ngày 03/10/2022 (Văn bản số 330/TB- VPCP ngày 18/10/2022 của Văn phòng Chính phủ);

Căn cứ chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam tại Văn bản số 7213/VPCP-KSTT ngày 27/10/2022 về việc trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dữ liệu mở của cơ quan nhà nước ưu tiên triển khai;

Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tích cực chỉ đạo triển khai các nội dung theo quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP, trong đó, tập trung triển khai ngay các nội dung trọng tâm sau:

1. Về việc xây dựng, triển khai danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung và danh mục dịch vụ chia sẻ dữ liệu:

- Kết nối, khai thác hiệu quả dữ liệu hiện đang được chia sẻ và kết nối qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; hoàn thiện các văn bản, quy định để thúc đẩy việc chia sẻ, khai thác dữ liệu;

- Xây dựng, công bố công khai danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung trong phạm vi quản lý của mình (bao gồm các cơ sở dữ liệu đã xây dựng và sẽ xây dựng theo Kiến trúc chính phủ điện tử/chính quyền điện tử) để các bộ, ngành, địa phương khác có căn cứ, tham chiếu hoàn thiện danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, tránh trùng lặp (*Mẫu danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung được nêu tại Phụ lục I kèm theo*);

- Rà soát, công khai các thông tin về dịch vụ chia sẻ dữ liệu theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP (*Mẫu danh mục dịch vụ chia sẻ dữ liệu được nêu tại Phụ lục II kèm theo*);

- Xây dựng, ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu trao đổi theo quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP. Hướng dẫn về xây dựng quy chuẩn, quy định kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu trao đổi được Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 13/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 quy định các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia.

Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, danh mục dịch vụ chia sẻ dữ liệu đề nghị gửi về Bộ Thông tin và Truyền thông để tổng hợp và đăng tải rộng rãi trên Cổng dữ liệu quốc gia theo quy định.

2. Về việc xây dựng danh mục dữ liệu mở, triển khai kế hoạch cung cấp dữ liệu mở:

- Xây dựng, ban hành danh mục dữ liệu mở, trong đó bao gồm cả kế hoạch cung cấp dữ liệu mở (*theo mẫu nêu tại Phụ lục III kèm theo*) trên cơ sở rà soát các dữ liệu mà cơ quan hiện có, ưu tiên cung cấp dữ liệu mở đối với dữ liệu mà người dân, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng cao (*tham khảo Danh mục dữ liệu tại Phụ lục IV kèm theo*);

- Triển khai cung cấp dữ liệu mở trong danh mục theo kế hoạch đã ban hành, bảo đảm đạt các chỉ tiêu nêu tại Kế hoạch hoạt động của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số năm 2022 (50% các cơ quan, đơn vị cung cấp dữ liệu mở) và Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (100% cơ quan, đơn vị cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số); Công bố dữ liệu mở trên Cổng dữ liệu cấp bộ, cấp tỉnh (nếu đã có), đồng thời gửi Cục Chuyển đổi số quốc gia để đăng tải trên Cổng dữ liệu quốc gia theo quy định.

Ngoài ra, đề nghị xúc tiến các hoạt động về dữ liệu mở: thúc đẩy người dân, doanh nghiệp khai thác dữ liệu mở phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số; thu thập, phân tích thông tin phản hồi về dữ liệu mở để triển khai cung cấp dữ liệu mở có nhu cầu cao, đáp ứng các yêu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, CDSQG (DLS).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Huy Dũng

PHỤ LỤC I

MẪU DANH MỤC CƠ SỞ DỮ LIỆU DÙNG CHUNG CẤP BỘ, CẤP TỈNH
(Kèm theo Văn bản số 5752/BTTTT-CDSQG, ngày 26/11/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông)

STT	Tên CSDL	Mục đích	Nội dung chính; thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu mặc định	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành / kế hoạch xây dựng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
Ví dụ	CSDL quản lý cán bộ công chức, viên chức toàn tỉnh	Quản lý tập trung, thống nhất toàn bộ hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh. Thông tin trong CSDL thay thế các văn bản giấy trong quá trình quản lý cán bộ.	Thông tin cán bộ CCVC theo quy định về hồ sơ CBCCVC của Bộ Nội vụ; Quá trình công tác, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, ngạch, bậc, lương; ...	Số hóa hồ sơ ban đầu. Các đơn vị có trách nhiệm cập nhật lên CSDL Các CBCCVC cập nhật khi có sự thay đổi.	Dịch vụ tra cứu, khai thác, tìm kiếm CBCCVC; Dịch vụ kết nối, đồng bộ dữ liệu với các phần mềm quản lý cán bộ của các đơn vị trong tỉnh.	Sở Nội vụ chủ trì quản lý dữ liệu; Sở TTTT chủ trì vận hành hạ tầng kỹ thuật.	2022	
Ví dụ	CSDL hạ tầng không gian địa lý	Cung cấp dịch vụ nền bản đồ dùng chung cho các ứng dụng, dịch vụ khác	Bản đồ nền các lớp: địa hình, thủy văn, giao thông, biên giới, địa giới, phủ bệ	Số hóa, chuẩn hóa dữ liệu đã xây dựng trong các dự án xây dựng, đo đạc dữ liệu của	Dịch vụ Web Map Service; Web Feature Service	Sở Tài nguyên và Môi trường	Dự kiến 2023	

		<i>trong tỉnh có sử dụng bản đồ.</i>	<i>mặt, dân cư, đo đạc...các tỷ lệ: 1:50000; 1:10000; 1:2000</i>	<i>Sổ Tài nguyên và Môi trường</i>				

Lưu ý:

- Cơ sở dữ liệu dùng chung trong danh mục là cơ sở dữ liệu của Ủy ban nhân dân tỉnh/ Bộ quyết định xây dựng, vận hành và sử dụng chung, đồng bộ, thống nhất cho toàn bộ các cơ quan, đơn vị trực thuộc.
- Danh mục các CSDL bao gồm cả các cơ sở dữ liệu đã và sẽ xây dựng.
- Những phần mềm nội bộ của các đơn vị không có tính chất dùng chung không đưa vào trong danh mục.

HƯỚNG DẪN

- (1) Số thứ tự của CSDL trong danh mục.
- (2) Tên của CSDL được quy hoạch xây dựng.
- (3) Mục đích xây dựng CSDL: quản lý tập trung thống nhất toàn tỉnh, thay thế giấy tờ, cải cách hành chính, sử dụng chung,...
- (4) Liệt kê các nội dung chính phục vụ mục đích thu thập, quản lý: các thực thể quản lý, các trường chính.
- (5) Cơ chế thu thập và duy trì dữ liệu đảm bảo dữ liệu sạch, sống và có giá trị pháp lý khi sử dụng.
- (6) Định hướng cung cấp các dịch vụ chia sẻ dữ liệu được cung cấp theo hình thức chia sẻ mặc định theo quy định của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.
- (7) Đơn vị chủ trì được giao chủ trì xây dựng dữ liệu, đơn vị chủ trì giao vận hành hạ tầng nền tảng.
- (8) Năm đưa vào vận hành bao gồm đã triển khai hoặc dự kiến kế hoạch xây dựng và triển khai trong tương lai.

PHỤ LỤC II

MẪU DANH MỤC DỊCH VỤ CHIA SẺ DỮ LIỆU

(Kèm theo Văn bản số 5752/BTTTT-CĐSQG, ngày 26/11/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông)

ST T	Tên dịch vụ	Cơ quan cung cấp	Địa chỉ API (nếu có)	Nội dung dữ liệu chia sẻ	Hình thức chia sẻ	Chuẩn về cấu trúc dữ liệu chia sẻ	Mô hình kết nối	Phương thức chia sẻ	Đầu mối liên hệ	Yêu cầu khi khai thác	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
Ví dụ	Dịch vụ cung cấp thông tin công dân	Bộ Công an	https://.....	Cung cấp dữ liệu của công dân Việt Nam từ CSDL QG về dân cư qua số định danh cá nhân	Mặt định	QCVN 109:2017/BTTTT	Qua ND XP	Trực tuyến	Trung tâm dữ liệu dân cư Email: SĐT:	Hệ thống kết nối phải đảm bảo an toàn thông tin theo yêu cầu	
Ví dụ	Dịch vụ cung cấp bản đồ địa hình	Bộ Tài nguyên và Môi trường		Cung cấp dữ liệu bản đồ địa hình theo mảnh bản đồ	Đặt thù	QCVN 71:2022/BT NMT	Trực tiếp	Đóng gói	Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu TNMT Email: ...		

	h the o đơn vị hành chính nh			tỷ lệ 1:5000 0 với phạm vi là đơn vị hành chính theo yêu cầu khai thác.					SĐT: ...		

HƯỚNG DẪN

- (1) Số thứ tự của dịch vụ trong danh mục.
- (2) Tên của dịch vụ chia sẻ dữ liệu.
- (3) Cơ quan cung cấp: là cơ quan được giao quản lý và có thẩm quyền quyết định chia sẻ dữ liệu theo quy định Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.
- (4) Địa chỉ API trong trường hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu trực tuyến giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước.
- (5) Nội dung của dữ liệu sẽ được chia sẻ qua dịch vụ.
- (6) Hình thức chia sẻ dữ liệu theo quy định của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP bao gồm một trong hai hình thức: chia sẻ dữ liệu mặc định hoặc chia sẻ dữ liệu đặc thù.
 - Chia sẻ dữ liệu mặc định thông thường là chia sẻ dữ liệu cho nhiều cơ qua khai thác qua một dịch vụ chung (một-nhiều).
 - Chia sẻ dữ liệu đặc thù thông thường là chia sẻ cho một cơ quan (một-một).
- (7) Chuẩn về cấu trúc dữ liệu trao đổi đã được ban hành mô tả cấu trúc, các trường thông tin, ý nghĩa của các trường thông tin. Trường hợp chưa ban hành tiêu chuẩn hoặc chưa tuân thủ chuẩn, quy định kỹ thuật đã ban hành cũng cần ghi rõ cấu trúc sử dụng tạm thời và sẽ được chuẩn hóa ban hành sau.
- (8) Mô hình kết nối: Theo quy định tại Điều 46 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.
- (9) Phương thức chia sẻ dữ liệu: Theo Điều 23 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP là một trong ba phương thức sau:
 - Trực tuyến: Kết nối, chia sẻ dữ liệu trực tuyến trên môi trường mạng giữa các hệ thống thông tin của cơ quan cung cấp dữ liệu và cơ quan khai thác dữ liệu;

- Đồng bộ: Kết nối, chia sẻ dữ liệu trực tuyến trên môi trường mạng bằng việc đồng bộ toàn bộ hoặc một phần dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu của cơ quan cung cấp dữ liệu và cơ quan khai thác dữ liệu;

- Đóng gói: Chia sẻ dữ liệu được đóng gói và lưu giữ trên các phương tiện lưu trữ thông tin.

(10) Đầu mối liên hệ: Tên, địa chỉ, email, số điện thoại của đầu mối liên hệ thực hiện tiếp nhận yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu.

(11) Yêu cầu đặc biệt đối với cơ quan hoặc hệ thống để cho phép kết nối khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

(12) Các thông tin khác về dịch vụ chia sẻ dữ liệu để tạo điều kiện tiếp cận, kết nối, khai thác dịch vụ chia sẻ dữ liệu cho các cơ quan nhà nước.



PHỤ LỤC III

MẪU DANH MỤC DỮ LIỆU MỞ VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

(Kèm theo Văn bản số 5752/BTTTT-CDSQG, ngày 26/11/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông)

TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
NHÓM CHỦ ĐỀ: (8)						
Ví dụ	Lịch các chương trình sự kiện cộng đồng và lễ hội	Dữ liệu cung cấp danh sách các tất cả các chương trình sự kiện cộng đồng và lễ hội trên địa bàn tỉnh nhằm mục đích giúp cho các cá nhân, tổ chức dễ dàng tra cứu, chủ động tham gia các chương trình, sự kiện của tỉnh. Dữ liệu bao gồm các thông tin về tên sự kiện, thời gian bắt đầu, kết thúc, địa điểm và đơn vị tổ chức. Dữ liệu được tổng hợp từ các chương trình sự kiện cộng đồng và lễ hội thường niên và mới được cấp phép trong thời hạn 1 tháng.	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	01/05/2023	Hàng tháng	
Ví dụ	Danh sách các cơ sở bán lẻ thuốc	Dữ liệu cung cấp danh sách tất cả các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh giúp cho các cá nhân, tổ chức dễ dàng tìm kiếm được các cơ sở đã được cấp phép hoạt động trên từng khu vực để thuận tiện trong việc mua sản phẩm thuốc cũng như phát hiện các cơ sở kinh doanh trái phép. Dữ liệu bao gồm thông tin về tên cơ sở, địa chỉ kinh doanh phân theo từng phường, xã, phạm vi kinh doanh, ngày cấp và ngày hết hạn giấy phép được trích xuất từ hệ thống cấp phép của Sở Y tế.	Sở Y tế	01/02/2023	Hàng tháng	
NHÓM CHỦ ĐỀ:						

Lưu ý:

- *Dữ liệu mở của cơ quan nhà nước: là dữ liệu được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố rộng rãi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân tự do sử dụng, tái sử dụng, chia sẻ.*

- *Nguyên tắc cung cấp dữ liệu mở của cơ quan nhà nước thực hiện theo Điều 17 và việc công bố dữ liệu mở đáp ứng các yêu cầu quy định tại Điều 20, 21 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.*

- *Kế hoạch và triển khai dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước thực hiện theo Điều 19 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.*

- *Sử dụng dữ liệu mở của cơ quan nhà nước thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.*

- *Về định dạng dữ liệu: Khuyến khích cung cấp dữ liệu ở nhiều định dạng khác nhau, đặc biệt là các định dạng máy có thể đọc được, chia sẻ dưới dạng dịch vụ giao diện lập trình ứng dụng (API). Dữ liệu ở định dạng máy có thể đọc được phải là dữ liệu có cấu trúc (ví dụ như CSV, JSON, XML...).*

HƯỚNG DẪN

(1) TT: Số thứ tự của dịch vụ trong danh mục.

(2) Tên tập dữ liệu: Tên dữ liệu phải được viết dễ hiểu cho nhiều đối tượng khác nhau, độ dài vừa đủ để mô tả được nội dung dữ liệu hàm chứa.

(3) Mô tả: Thông tin mô tả về mục đích, phạm vi, nội dung, cơ chế thu thập, cập nhật, nguồn dữ liệu được thu thập cũng như các thông tin khác nếu có về chất lượng, độ tin cậy của dữ liệu.

(4) Đơn vị chủ trì cung cấp: Cơ quan có thẩm quyền được giao quản lý và cung cấp dữ liệu.

(5) Ngày cung cấp lần đầu: Ngày mà dữ liệu được cơ quan có thẩm quyền công bố rộng rãi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân tự do sử dụng, tái sử dụng, chia sẻ.

(6) Tần suất cung cấp: Tần suất mà dữ liệu được cung cấp. Ví dụ như hàng tuần, hàng tháng, hàng năm...

(7) Ghi chú: Các thông tin bổ sung khác (nếu có).

(8) Nhóm chủ đề: Tên chủ đề mà dữ liệu được sắp xếp thành các nhóm để thuận tiện trong việc tìm kiếm. 14 nhóm chủ đề chính đề xuất gồm: Giáo dục; Công nghệ thông tin và Truyền thông; Giao thông Vận tải; Khoa học; Kinh tế; Lao động; Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp; Tài chính; Văn hóa Du lịch; Xã hội; Xây dựng; Y tế, sức khỏe; Chủ đề khác

PHỤ LỤC IV

DANH MỤC DỮ LIỆU ĐỂ THAM KHẢO CUNG CẤP DƯỚI DẠNG DỮ LIỆU MỞ

(Kèm theo Văn bản số 5752/BTTTT-CĐSQG, ngày 26/11/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông)

Lưu ý: Dữ liệu mở được cung cấp phải phải đáp ứng yêu cầu tại Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP:

- Không tiết lộ thông tin cá nhân; đánh giá và hạn chế nguy cơ, rủi ro tiết lộ thông tin cá nhân khi kết hợp với các thông tin khác.

- Bảo đảm an toàn, an ninh khi sử dụng dữ liệu mở bao gồm cả rủi ro do dữ liệu mở gây ra hoặc rủi ro khi dữ liệu mở kết hợp với dữ liệu khác gây ra.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

TT	Tên dữ liệu
I	CHỦ ĐỀ GIÁO DỤC
1	Dữ liệu về số giáo viên từng cấp trên địa bàn
2	Dữ liệu về số học sinh từng cấp trên địa bàn
3	Dữ liệu các nhà trẻ trên địa bàn
4	Dữ liệu các trường mẫu giáo trên địa bàn
5	Dữ liệu các trường tiểu học trên địa bàn
6	Dữ liệu các trường trung học cơ sở trên địa bàn
7	Dữ liệu các trường trung học phổ thông trên địa bàn
8	Dữ liệu các thư viện trên địa bàn
9	Dữ liệu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn
10	Dữ liệu các cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn
11	Dữ liệu các cơ sở giáo dục đại học
13	Dữ liệu danh sách các trung tâm đào tạo tin học trên địa bàn
14	Dữ liệu danh sách các trung tâm đào tạo ngoại ngữ trên địa bàn
15	Dữ liệu các đầu sách, báo, tạp chí, tài liệu ở các thư viện trên địa bàn
II	CHỦ ĐỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
16	Dữ liệu số lượng thuê bao điện thoại di động
17	Dữ liệu số lượng thuê bao điện thoại cố định
18	Dữ liệu số lượng thuê bao băng rộng cố định
19	Dữ liệu số lượng thuê bao băng rộng di động mặt đất
20	Dữ liệu điểm Wi-Fi công cộng

21	Dữ liệu về cấp mới, cấp lại, sửa đổi, thu hồi giấy phép bưu chính cho các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ phạm vi nội tỉnh, liên tỉnh, quốc tế
22	Dữ liệu về mạng bưu chính công cộng trên địa bàn
23	Danh sách cơ quan báo chí trung ương và địa phương
24	Danh mục hệ thống chứng chỉ, tiêu chuẩn môi trường đối với doanh nghiệp sản xuất thiết bị điện tử - viễn thông
25	Dữ liệu về các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn
26	Dữ liệu danh sách các nhà xuất bản Trung ương và địa phương
III	CHỦ ĐỀ GIAO THÔNG VẬN TẢI
27	Dữ liệu mạng lưới tuyến, biểu đồ chạy xe trên tuyến, giá vé xe buýt trên địa bàn
28	Dữ liệu các luồng, tuyến cố định hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô
29	Dữ liệu vị trí các camera giám sát giao thông
30	Dữ liệu các bến cảng, hệ thống cảng biển Việt Nam
31	Dữ liệu các ga đường sắt Việt Nam
32	Dữ liệu thông tin trên đường cao tốc
33	Dữ liệu các điểm đỗ xe công cộng trên địa bàn
34	Dữ liệu các cơ sở đào tạo lái xe ô tô và trung tâm sát hạch lái xe
35	Dữ liệu vị trí các công trình báo hiệu đường bộ gồm đèn tín hiệu giao thông, biển báo hiệu
36	Dữ liệu các điểm trông giữ xe và giá dịch vụ trên địa bàn
37	Dữ liệu về số lượng cấp, đổi, thu hồi đăng ký các loại xe cơ giới trên địa bàn
38	Dữ liệu về cấp mới giấy phép lái xe trên địa bàn
39	Dữ liệu về giá cước vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định
40	Dữ liệu về danh sách các tuyến đường cấm đỗ xe trên địa bàn
41	Dữ liệu danh sách các hãng taxi trên địa bàn
42	Dữ liệu danh sách các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vận tải
43	Dữ liệu các cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu
IV	CHỦ ĐỀ KHOA HỌC
44	Dữ liệu về bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp
45	Dữ liệu về kết quả chương trình, đề tài khoa học
46	Dữ liệu về danh mục chương trình, đề tài khoa học

47	Dữ liệu về tiêu chuẩn đo lường chất lượng
V	CHỦ ĐỀ KINH TẾ
48	Dữ liệu thông tin doanh nghiệp, danh sách doanh nghiệp đăng ký mới, thay đổi, tạm ngừng, giải thể, hoạt động trở lại
49	Dữ liệu về xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa
50	Dữ liệu các hợp tác xã trên địa bàn
51	Dữ liệu các liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn
52	Dữ liệu về danh sách cụm công nghiệp trên địa bàn
53	Dữ liệu về danh sách các chợ trên địa bàn
54	Dữ liệu về danh sách các siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn
55	Dữ liệu cấp giấy phép sản giao dịch thương mại điện tử
56	Dữ liệu các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu
57	Dữ liệu về thu nhập bình quân đầu người
VI	CHỦ ĐỀ LAO ĐỘNG
58	Dữ liệu về Trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
59	Dữ liệu về tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi phân theo địa phương
60	Dữ liệu về lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên có việc làm phân theo loại hình kinh tế
61	Dữ liệu về doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng
VII	CHỦ ĐỀ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
62	Dữ liệu về phân vùng rủi ro thiên tai
63	Dữ liệu về chất lượng môi trường đất và các khu vực ô nhiễm môi trường đất
64	Dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất
65	Dữ liệu về chất lượng môi trường không khí
66	Dữ liệu các khu vực có khoáng sản
67	Dữ liệu cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản
68	Dữ liệu cấp giấy phép thăm dò, khai thác sử dụng tài nguyên nước
69	Dữ liệu về chất lượng môi trường nước; các khu vực môi trường nước mặt không còn khả năng chịu tải; các nguồn thải vào môi trường nước mặt
70	Dữ liệu danh mục báo cáo hiện trạng môi trường

71	Dữ liệu danh mục quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
72	Dữ liệu danh mục giấy phép môi trường
73	Dữ liệu danh mục sản phẩm, dịch vụ được cấp chứng nhận nhãn sinh thái Việt Nam
VIII	CHỦ ĐỀ NÔNG NGHIỆP
74	Dữ liệu hoạt động trồng trọt trên địa bàn địa phương
75	Dữ liệu về bảo hộ giống cây trồng
76	Dữ liệu về dinh dưỡng đất, sử dụng đất trồng trọt
77	Dữ liệu về kế hoạch và kết quả sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản
78	Dữ liệu các các loại phân bón, thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng, khuyến cáo người dân sử dụng
79	Dữ liệu các giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi
80	Dữ liệu các cơ sở chăn nuôi, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi
81	Dữ liệu các sản phẩm thức ăn chăn nuôi
82	Dữ liệu các cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi
83	Dữ liệu hoạt động chăn nuôi trên địa bàn địa phương
84	Dữ liệu các tổ chức, cá nhân chăn nuôi trang trại quy mô lớn được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi
85	Dữ liệu nhu cầu thị trường về sản phẩm chăn nuôi
86	Dữ liệu về giá và thị trường sản phẩm chăn nuôi trong nước, quốc tế
87	Dữ liệu đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản
88	Dữ liệu khu bảo tồn biển quốc gia
89	Dữ liệu danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh
90	Dữ liệu cơ sở nuôi trồng thủy sản
91	Dữ liệu hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản, sản lượng cho phép khai thác theo loài tại vùng ven bờ và vùng lòng
92	Dữ liệu rừng phòng hộ trên địa bàn địa phương
93	Dữ liệu rừng đặc dụng trên địa bàn địa phương
94	Dữ liệu rừng sản xuất trên địa bàn địa phương
95	Dữ liệu điều tra rừng, kiểm kê rừng, diễn biến rừng
96	Dữ liệu tình hình thiếu nước, xâm nhập mặn, số lượng, chất lượng nước

97	Dữ liệu các cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh phân bón
98	Dữ liệu các cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật
IX	CHỦ ĐỀ TÀI CHÍNH
99	Danh sách danh mục dự án, chương trình đầu tư công trên địa bàn
100	Dữ liệu lãi suất tiền gửi các tổ chức tín dụng
101	Dữ liệu về bảng giá đất nông nghiệp
102	Dữ liệu ngân sách nhà nước
103	Dữ liệu công khai ngân sách địa phương và ngân sách cấp tỉnh
104	Dữ liệu về bảng giá đất phi nông nghiệp
105	Dữ liệu về thông báo công khai việc lựa chọn tổ chức đấu giá
106	Dữ liệu về dự toán, kế hoạch và kết quả mua sắm tài sản công
107	Dữ liệu về các công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ và quỹ đầu tư
108	Dữ liệu về thông tin các đại lý làm thủ tục hải quan
X	CHỦ ĐỀ VĂN HÓA DU LỊCH
109	Dữ liệu các địa điểm du lịch tự nhiên về cảnh quan thiên nhiên trên địa bàn
110	Dữ liệu các địa điểm du lịch lịch sử - văn hóa trên địa bàn
111	Dữ liệu các khu, điểm dịch vụ mua sắm, vui chơi, giải trí trên địa bàn
112	Dữ liệu các cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn
113	Dữ liệu các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành
114	Dữ liệu các điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch
115	Dữ liệu các công ty lữ hành du lịch được cấp phép
116	Dữ liệu danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia
117	Dữ liệu các di tích lịch sử - văn hóa
118	Dữ liệu các danh lam thắng cảnh
119	Dữ liệu các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia
120	Dữ liệu các bảo tàng thuộc phân cấp quản lý
121	Dữ liệu về chứng nhận đăng ký quyền tác giả
122	Dữ liệu về tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể của các bảo tàng thuộc phân cấp quản lý
123	Dữ liệu công trình văn hóa về nhà hát, rạp chiếu phim, nhà triển lãm văn học nghệ thuật trên địa bàn

124	Dữ liệu về lịch các chương trình sự kiện cộng đồng và lễ hội
125	Dữ liệu về thành tích thi đấu thể thao
XI	CHỦ ĐỀ XÃ HỘI
126	Dữ liệu về dân số, diện tích tự nhiên và mật độ dân số phân theo địa phương
127	Dữ liệu hệ thống công trình hạ tầng xã hội về công viên, nhà vệ sinh công cộng, địa điểm thể dục thể thao
128	Dữ liệu về các hội (hội, liên hiệp hội, tổng hội, liên đoàn, hiệp hội, câu lạc bộ có tư cách pháp nhân...)
129	Dữ liệu số hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn
130	Dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh
131	Dữ liệu các quỹ xã hội, quỹ từ thiện được cấp phép thành lập
132	Danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý
133	Dữ liệu danh sách các tổ chức hành nghề luật sư
134	Dữ liệu về số người đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp
135	Dữ liệu về số người hưởng chế độ bảo hiểm xã hội
136	Dữ liệu về số người hưởng chế độ bảo hiểm thất nghiệp
137	Dữ liệu về cơ sở trợ giúp xã hội
138	Dữ liệu về cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng
XII	CHỦ ĐỀ XÂY DỰNG
139	Dữ liệu giá vật liệu xây dựng trên địa bàn
140	Dữ liệu đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh
141	Dữ liệu về chỉ số giá nhà ở, bất động sản
142	Dữ liệu các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, khu đô thị đang triển khai thực hiện trên địa bàn
143	Dữ liệu quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị
144	Dữ liệu về việc cấp phép xây dựng trên địa bàn
145	Dữ liệu suất vốn đầu tư xây dựng
146	Dữ liệu chỉ số xây dựng quốc gia, trên địa bàn
147	Dữ liệu định mức xây dựng
148	Dữ liệu định mức dự toán cho các công tác xây dựng đặc thù
149	Dữ liệu giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn

150	Dữ liệu đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn
XIII	CHỦ ĐỀ Y TẾ, SỨC KHỎE
151	Dữ liệu danh sách các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền của địa phương
152	Các cơ sở được cấp chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu thực hành sản xuất tốt (GMP), chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền Bộ Y tế
153	Dữ liệu các phòng kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước, các đơn vị kiểm tra nhà nước về thực phẩm nhập khẩu
154	Dữ liệu các cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc, các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn
155	Dữ liệu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và số giường bệnh của từng cơ sở trên địa bàn
156	Dữ liệu về danh mục thuốc, thuốc từ dược liệu
157	Dữ liệu về giá thuốc được cấp phép lưu hành
158	Dữ liệu giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế, địa phương
159	Dữ liệu cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng
160	Dữ liệu về số lượt người khám chữa bệnh bảo hiểm y tế